

Số: /BC-UBND

Hoàng Lưu, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

Tự kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và hòa giải cơ sở

Thực hiện Công văn số: 03 /HĐPH ngày 02 /10/2023 của Hội đồng phối hợp Phổ biến, giáo dục pháp luật huyện Hoàng Hoá. UBND xã Hoàng Lưu báo cáo Tự kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và hòa giải cơ sở với nội dung sau:

A. Công tác Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2023

I. Công tác chỉ đạo, ban hành văn bản triển khai các nhiệm vụ được giao theo Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành; Thực hiện Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2023 của Chủ tịch UBND huyện Hoàng Hoá về thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải cơ sở; cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, năm 2023. UBND xã Hoàng Lưu ban hành Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 23 tháng 02 năm 2023 về thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải cơ sở; cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, năm 2023

II. Kết quả công tác Phổ biến, giáo dục pháp luật

1. Nội dung PBGDPL.

1.1. Ban hành văn bản, chỉ đạo, sơ kết, tổng kết về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

a. Tham mưu nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện thể chế, chính sách có liên quan đến triển khai Luật phổ biến, giáo dục pháp luật. Trên cơ sở định hướng kết quả tổng kết 10 năm thực hiện Luật phổ biến giáo dục pháp luật

b. Tổng kết 10 năm thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở bằng các hình thức phù hợp và theo hướng dẫn của cấp trên

c. Triển khai thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo nhiệm vụ được Luật phổ biến, giáo dục pháp luật; luật Hòa giải ở cơ sở; Quyết định số 25/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; các chương trình phối hợp, đề án về PBGDPL; hòa giải ở cơ sở theo hướng tăng cường công tác quản lý nhà nước

d. Xây dựng báo cáo sơ kết, tổng kết công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

2. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

2.1. Tổ chức quán triệt các Luật, Nghị quyết mới được Quốc hội khóa XV thông qua trong năm 2022 và 2023 (thực hiện theo Kế hoạch riêng) **2.2.** Tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng PBGDPL cho tuyên truyền viên pháp luật; tiếp tục rà soát, củng cố nâng cao chất lượng tuyên truyền viên pháp luật

2.3. Tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2023

2.4. Tiếp tục triển khai Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật

2.5. Thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL; hòa giải cơ sở; xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật đáp ứng yêu cầu của tình hình mới a. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Trang thông tin PBGDPL thành phần của huyện Hoàng Hóa và Trang thông tin điện tử của UBND xã.

Thực hiện các chương trình phối hợp, truyền thông về PBGDPL; hòa giải cơ sở; xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên Trang thông tin của xã và hệ thống loa truyền thanh của xã.

2.6. Triển khai thực hiện các đề án, văn bản về PBGDPL, xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (các Đề án có kế hoạch riêng thực hiện)

3. Công tác hòa giải ở cơ sở

3.1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành

3.2. Tham gia Hội thi hòa giải viên giỏi toàn quốc lần thứ IV trên địa bàn huyện (có Kế hoạch riêng)

3.3. Tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng hòa giải ở cơ sở; rà soát, củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.

4. Công tác xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

4.1. Triển khai các nhiệm vụ được giao tại: Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn triển khai thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ TTg.

4.2. Triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp, duy trì, giữ vững các chỉ tiêu, tiêu chí đã được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Triển khai kịp thời và hoàn thiện hồ sơ xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023.

2. Hình thức PBGDPL (Nêu hình thức; kết quả đạt được).

- Hình thức PBGDPL chủ yếu qua hệ thống truyền thanh của xã, tập huấn, bồi dưỡng, cung cấp tài liệu khi cơ quan chuyên môn cấp trên mở lớp và cấp tài liệu, tờ rơi;

- Số lượng cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ về hòa giải ở cơ sở được tập huấn, bồi dưỡng, tuyên truyền, phổ biến Luật Hoà giải ở cơ sở; số lượng các chương trình phát sóng, phát thanh, số chuyên mục đăng tải trên báo, mạng internet; số lượng Nhân dân được tuyên truyền, phổ biến về pháp luật hòa giải ở cơ sở. Trong 10 năm qua đã tổ chức tham dự được 9 lớp tập huấn theo cụm do UBND huyện tổ chức, với 131 lượt người tham gia. UBND xã tổ chức 02 buổi hướng dẫn nghiệp vụ hoà giải với tổng số người tham gia là 72 người, Tổ chức 06 Hội nghị tuyên truyền phổ biến kiến thức pháp luật đến các hoà giải viên cơ sở trên địa bàn xã. Tổng số người tham gia 410 người.

3. Kết quả triển khai Luật mới được Quốc hội thông qua .

Thực hiện kế hoạch số 126/KH-UBND ngày 11/7/2023 của Chủ tịch UBND huyện Hoàng Hóa về việc tổ chức tuyên truyền, phổ biến các Luật, Nghị quyết mới được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 4, Kỳ họp bất thường lần thứ hai. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 14/07/2023 tổ chức tuyên truyền, phổ biến các Luật, Nghị quyết mới được Quốc Hội khóa XV thông qua. Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 06/02/2023 về Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các Luật, Nghị quyết mới được Quốc hội khóa XV

thông qua tại kỳ họp thứ 4, kỳ họp bất thường lần thứ 2 và triển khai một số nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật

4. Kết quả tổ chức triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam. Hàng năm UBND xã giao cho Công chức Tư pháp- hộ tịch phối hợp với các công chức liên quan xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện chủ yếu tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh của xã, treo các băng rôn, khẩu hiệu trên các trục đường chính của xã và tại các điểm trường học trên địa bàn.

5. Kết quả triển khai thực hiện các Chương trình, Đề án, Kế hoạch về PBGDPL (theo Kết luận số 80-KL/TW; Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW; Kế hoạch số 176/KH-UBND ngày 21/7/2021 về thực hiện Quyết định số 1521/QĐ-TTg).

a. Tiếp tục thực hiện PBGDPL trong nhà trường, cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW; Quyết định 1260/QĐ-TTg ngày 19/7/2021 của Thủ tướng chính phủ về tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2022-2027.

b. Nâng cao chất lượng việc giáo dục pháp luật trong nhà trường, chú trọng giáo dục pháp luật về trật tự an toàn giao thông, an ninh trật tự, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, phòng chống ma túy, phòng chống xâm hại trẻ em, bạo lực học đường, an toàn thực phẩm, phòng chống tác hại của thuốc lá, pháp luật về bảo vệ môi trường, quy tắc ứng xử trong trường học...

- Đề án “Tăng cường truyền thông dự thảo chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022- 2027 (Tư pháp chủ trì). Triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường truyền thông dự thảo chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022-2027” theo Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ;

- Đề án “Thí điểm đổi mới hoạt động đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL” (Tư pháp chủ trì). Triển khai Quyết định số 979/QĐ-TTg ngày 12/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” theo Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ

- Đề án truyền thông về quyền con người ở Việt Nam, giai đoạn 2023-2028 (Quyết định 1079/QĐ-TTg ngày 14/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt) Thông tin và truyền thông chủ trì.

Đẩy mạnh công tác PBGDPL về quyền con người gắn với triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao tại các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 1079/QĐ-TTg ngày 14/9/2022 phê duyệt Đề án “Truyền thông về quyền con người ở Việt Nam giai đoạn 2023-2028”; số 1252/QĐ-TTg ngày 26/9/2019 phê duyệt Kế hoạch tăng cường thực thi hiệu quả Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị, các khuyến nghị của Ủy ban Nhân quyền Liên hợp quốc; số 65/QĐ-TTg ngày 12/01/2018 phê duyệt Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn”.

- Đề án “Phòng ngừa, giải quyết đình công, tập trung đông người trái pháp luật, phá rối an ninh trật tự của người lao động trong các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2021-2025” theo Quyết định 4714/QĐ-UBND ngày 4/11/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh;

- Đề án “Nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm và tệ nạn ma túy trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2021-2025” theo Quyết định 272/QĐ-UBND ngày 21/1/2021;

- Đề án “Nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL gắn với vận động quần chúng Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở của lực lượng Công an nhân dân” theo Quyết định số 5328/QĐ UBND ngày 23/12/2021.

- Đề án “Phát huy vai trò của lực lượng Quân đội nhân dân tham gia công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở giai đoạn 2021-2027 (Quyết định 1371/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ)

- Đề án “Tăng cường bảo vệ chủ quyền, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn cho Nhân dân và các hoạt động kinh tế biển đảo tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2021-2027” (theo Quyết định số 4666/QĐ-UBND ngày 30/10/2020)

- Đề án “Tăng cường công tác PBGDPL trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2022-2027”

Tiếp tục triển khai hiệu quả các Quyết định, Kế hoạch triển khai các đề án: “Nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm và tệ nạn ma túy trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa” giai đoạn 2021-2025, “Phòng ngừa, giải quyết đình công, tập trung đông người trái pháp luật, phá rối an ninh trật tự của người lao động trong các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2021-2025”, “phát huy vai trò của lực lượng quân đội nhân dân tham gia công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở giai đoạn 2021- 2027”.

- Kế hoạch “nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021-2025” (thanh tra chủ trì) 6. Kết quả triển khai các nhiệm vụ PBGDPL trong nhà trường và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trọng tâm là đổi mới nội dung, hình thức giảng dạy, học tập môn học pháp luật và môn Giáo dục công dân theo hướng tiên tiến, hiện đại, phù hợp; tăng cường việc kiểm tra, đánh giá công tác giáo dục pháp luật trong nhà trường và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

6. Được thực hiện thường xuyên trong chương trình giáo dục hàng năm của nhà trường

7. Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL

8. Nguồn lực bảo đảm kinh phí cho công tác PBGDPL; việc thực hiện chính sách huy động nguồn lực xã hội tham gia hoạt động PBGDPL; Thực hiện theo quy định của pháp luật.

9. Phát hiện những mô hình hay, cách làm hiệu quả, gương người tốt, việc tốt trong công tác PBGDPL;

B. Công tác thi hành Luật Hoà giải ở cơ sở (Mốc thời gian thông tin, số liệu tính từ tháng 01/2014 đến hết tháng 6/2023)

I. Công tác ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện Luật Hoà giải ở cơ sở; công tác hoà giải ở cơ sở hàng năm. Hàng năm UBND xã

giao cho Công chức Tư pháp- hộ tịch phối hợp với công chức liên quan xây dựng Kế hoạch và được triển khai đến toàn thể cán bộ, công chức, các thành viên Tổ hoà giải 6 thôn trên địa bàn xã nắm bắt thực hiện có hiệu quả, cung cấp các tài liệu hướng dẫn các bước hoà giải, tham mưu xây dựng kế hoạch về kinh phí, tổ chức tập huấn cho các hoà giải viên .

Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 26/02/2013 của UBND xã Hoàng Lưu về Tổ chức hội thi hoà giải viên cơ sở, Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 12/04/2018 của UBND xã Hoàng Lưu về Bầu Hoà giải viên cơ sở, Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 12/11/2018 của UBND xã Hoàng Lưu về Mở lớp tuyên truyền pháp luật cho Hoà giải viên tổ hoà giải, Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 05/3/2019 của UBND xã Hoàng Lưu về thực hiện công tác hoà giải ở cơ sở và xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019, Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 24/7/2019 của UBND xã Hoàng Lưu về Thực hiện Đề án “ Nâng cao năng lực Hoà giải viên cơ sở giai đoạn 2019-2022”. Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 20/4/2020 của UBND xã Hoàng Lưu về việc thực hiện Đề án “ Nâng cao năng lực Hoà giải viên cơ sở giai đoạn 2019-2020”. Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 05/03/2021 của UBND xã Hoàng Lưu về Thực hiện công tác Hoà giải ở cơ sở và xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021. Kế hoạch số 47/KH/UBND ngày 26/10/2021 về Tự kiểm tra công tác PBGDPL, hoà giải ở cơ sở và xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021, Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 03/03/2022 của UBND xã Hoàng Quý về Công tác PBGDPL, hoà giải ở cơ sở và xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022, Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 12/10/2022 của UBND xã Hoàng Lưu về Mở hội nghị tuyên truyền pháp luật năm 2022. Kế hoạch số 23/KH UBND ngày 23/02/2023 của UBND xã Hoàng Lưu về Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hoà giải cơ sở; xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, năm 2023. Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 04/7/2023 của Chủ tịch UBND xã Hoàng Lưu về phối hợp mở Hội nghị tuyên truyền Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, Luật Hòa giải ở cơ sở, năm 2023

II. Tình hình quán triệt, phổ biến, truyền thông về Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành đến các đối tượng liên quan.

1. Các hình thức phổ biến, truyền thông đã được áp dụng, triển khai (tập huấn, bồi dưỡng, cung cấp tài liệu...); kết quả đạt được. Các hình thức phổ biến, truyền thông đã được áp dụng, triển khai (tập huấn, bồi dưỡng, cung cấp tài liệu...);

- Hình thức phổ biến, truyền thông đã được áp dụng, triển khai chủ yếu qua hệ thống truyền thanh của xã, tập huấn, bồi dưỡng, cung cấp tài liệu khi cơ quan chuyên môn cấp trên mở lớp và cấp tài liệu, tờ rơi

- Công văn Số: 01/VB-UBND Về việc hướng dẫn các bước các năm 2018,2019,2020,2021 tiến hành hòa giải. Tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở dành cho đội ngũ hòa giải viên (ban hành kèm theo Quyết định số 1852/QĐ BTP ngày 01/9/2020 của Bộ Tư pháp)

2. Số lượng cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ tham mưu công tác quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở được học tập, tìm hiểu Luật Hòa giải ở cơ sở; số lượng các chương trình phát sóng, phát thanh, số chuyên mục đăng tải trên báo, mạng internet; số lượng Nhân dân được tuyên truyền, phổ biến về Luật Hòa giải ở cơ sở, Nghị quyết liên tịch số 01/NQLT/CP-UBTUWMTTQVN ngày 18/11/2014 giữa Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn phối hợp

thực hiện một số quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở, các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hòa giải ở cơ sở.

Trong 10 năm qua đã tổ chức tham dự được 09 lớp tập huấn theo cụm do UBND huyện tổ chức, với 131 lượt người tham gia. UBND xã tổ chức 02 buổi hướng dẫn nghiệp vụ hoà giải với tổng số người tham gia là 72 người, Tổ chức 06 Hội nghị tuyên truyền phổ biến kiến thức pháp luật đến các hoà giải viên cơ sở trên địa bàn xã. Tổng số người tham gia 410 người.

3. Nâng cao năng lực cho người làm công tác hòa giải ở cơ sở: Tập trung làm rõ kết quả tổ chức các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ: Tập huấn viên về hòa giải ở cơ sở, Hòa giải viên ở cơ sở theo Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hoà giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022”.

Qua các đợt được tiếp thu, tập huấn về nội dung Luật hoà giải cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành do tuyên truyền viên cấp trên phổ biến, hướng dẫn, các hoà giải viên cơ sở các hòa giải viên đã được tiếp thu kiến thức cập nhật và áp dụng vào thực tế hoà giải ở đơn vị mình đạt hiệu quả khả quan, do vậy ở cơ sở không có các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, vượt cấp kéo dài xảy ra

4. Hoạt động kiểm tra công tác hòa giải cơ sở. Tự kiểm tra và theo kế hoạch kiểm tra của cơ quan chuyên môn cấp trên.

5. Tổ chức sơ kết, tổng kết công tác hòa giải cơ sở. Đã triển khai việc sơ kết 5 năm Thực hiện Luật hoà giải ở cơ sở vào năm 2018, UBND xã xây dựng báo cáo Tổng kết 10 năm thi hành luật hòa giải ở cơ sở trong tháng 6/2023.

6. Khen thưởng trong công tác hòa giải cơ sở. Không có

7. Bố trí nguồn lực thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở

- Số lượng và chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở; đội ngũ cán bộ, công chức tổ chức chính trị - xã hội được giao nhiệm vụ theo dõi, hướng dẫn công tác hòa giải ở cơ sở của cơ quan, đơn vị, địa phương.

Số lượng cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở của xã được giao cho phó chủ tịch UBND xã và công chức Tư pháp - hộ tịch phụ trách. Với 40 hoà giải viên cơ sở ở 6 thôn trong toàn xã.

- Về kinh phí cho công tác hòa giải ở cơ sở: Nêu rõ mức kinh phí ngân sách nhà nước thường xuyên hàng năm bố trí cho công tác hòa giải ở cơ sở. Đánh giá rõ mức độ bố trí kinh phí theo hàng năm (tăng hoặc giảm) từ khi có Luật Hòa giải ở cơ sở đến nay. Chi bầu hòa giải viên: 3.000.000đ(Ba triệu đồng), Chi hỗ trợ Tổ hòa giải gồm văn phòng phẩm, photo tài liệu...16.400.000đ(Mười sáu triệu bốn trăm nghìn đồng). Chi tập huấn, cung cấp tài liệu, nâng cao năng lực cho hòa giải viên: 5.710.000đ(Bốn triệu bảy trăm mười nghìn đồng). Công tác hoà giải ở cơ sở, các hoà giải viên đều là kiêm nhiệm, kinh phí cho hoạt động hạn hẹp kinh phí chủ yếu cấp cho 6 thôn là hỗ trợ một phần về hoạt động, chè nước và giấy bút văn phòng phẩm. Ngoài ra không còn nguồn nào khác.

- Huy động nguồn lực xã hội cho công tác hòa giải ở cơ sở: Nêu rõ các hình thức, hoạt động huy động nguồn lực trong xã hội (con người và kinh phí) triển khai công tác hòa giải ở cơ sở tại bộ, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức; mức kinh phí huy động được. Không có

8. Sự phối hợp của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận các cấp với cơ quan Tư pháp trong công tác hòa giải ở cơ sở Đánh giá

sự phối hợp của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận các cấp với cơ quan Tư pháp cùng cấp trong công tác hòa giải ở cơ sở.

Thường xuyên phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận trong công tác hòa giải ở cơ sở, thực hiện thông qua các buổi họp mở rộng, hội nghị, qua tiếp xúc cử tri và thông qua công việc chuyên môn của từng cán bộ, công chức nhằm nắm bắt các mâu thuẫn, xích mích nhỏ trong quần chúng nhân dân, nhằm giải quyết kịp thời các vụ việc, mâu thuẫn nhỏ xảy ra trên địa bàn có hiệu quả

9. Tổ chức và hoạt động hòa giải ở cơ sở

- Số lượng tổ hòa giải và hòa giải viên, thành phần của Tổ hòa giải; Cửng cố, kiện toàn Tổ hòa giải (nêu rõ số Quyết định).

UBND xã đã ban hành Quyết định số 161/QĐ-UBND ngày 28/09/2022 về việc Kiện toàn 6 Tổ hoà giải cơ sở xã Hoàng Lưu, Quyết định số 162,163,164,165,166,167 ngày 28/09/2022 của Chủ tịch UBND xã Hoàng Lưu gồm: Thôn Phụng Khê, thôn Phụng Ngô 1, Thôn Phụng Nhô 2, Thôn Nghĩa Lập, thôn Nghĩa Phú và thôn Phục Lễ).

- Thành phần của các Tổ hoà giải gồm các đồng chí Bí thư chi bộ, trưởng thôn, trưởng các chi hội, đoàn thể trong thôn và người có uy tín trong cộng đồng thôn.

- Hoạt động của Tổ hòa giải (tổng số vụ, việc đã tiến hành hòa giải trong 10 năm, số vụ việc hòa giải thành, tỷ lệ hòa giải thành...). Nội dung, tính chất, lĩnh vực phát sinh nhiều mâu thuẫn, tranh chấp được hòa giải. Có 09 vụ việc hoà giải tại Tổ hoà giải đã hoà giải thành.

- Đánh giá chất lượng hòa giải viên và hiệu quả hoạt động của Tổ hòa giải trên địa bàn. Đảm bảo số lượng, chất lượng, cơ cấu theo quy định của pháp luật

- Đánh giá việc thực hiện thỏa thuận hòa giải thành (tỷ lệ các vụ, việc đã thực hiện thỏa thuận hòa giải thành?). 09 vụ việc hoà giải tại Tổ hoà giải đã hoà giải thành.

10. Các mô hình điển hình trong công tác hòa giải ở cơ sở đang được triển khai

- Đánh giá hiệu quả hoạt động của các mô hình. Không có

- Thống kê số lượng, phạm vi mô hình đang triển khai (nêu rõ tên mô hình, nội dung áp dụng, phạm vi triển khai trên địa bàn...). Không có

- Thống kê số liệu khen thưởng dành cho các mô hình điển hình (cả cá nhân và tập thể). Không có

- Kinh phí dành cho mô hình (kinh phí nhà nước và kinh phí xã hội hóa). Không có.

- Đề xuất nhân rộng mô hình. Không có

11. Đánh giá chung

+ Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành đã được Ủy ban nhân dân xã triển khai nghiêm túc, kịp thời, hiệu quả với nhiều hình thức tuyên truyền phong phú, phù hợp đối tượng, góp phần tạo sự chuyển biến và hiệu quả rõ nét trên các lĩnh vực của đời sống xã hội như hình sự, dân sự, an toàn giao thông... Kết quả trên đã góp phần nâng cao ý thức tự giác, tích cực tìm hiểu pháp luật và thói quen chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức. Từ đó mạnh dạn tham gia vào việc giám sát quản lý Nhà nước ở địa phương, tích cực đấu tranh

bảo vệ lợi ích Nhà nước, quyền lợi chính đáng của công dân, góp phần phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống.

+ Nhìn chung Luật hoà giải ra đời đi vào cuộc sống xã hội đã đem lại kết quả khả quan, mâu thuẫn nhỏ trong xã hội nói chung trong cộng đồng dân cư được cải thiện, tình làng, nghĩa xóm đoàn kết hơn. Từ đó vấn đề quan tâm, hỗ trợ nhau trong phát triển kinh tế - xã hội cũng được nâng lên.

- Đánh giá nhu cầu xã hội về hòa giải ở cơ sở. Luật hoà giải ra đời đi vào cuộc sống xã hội đã đem lại kết quả khả quan, mâu thuẫn nhỏ trong gia đình, trong cộng đồng dân cư được cải thiện, tình làng, nghĩa xóm đoàn kết hơn. Từ đó về yêu cầu hòa giải tại cơ sở ngày càng được quan tâm, công dân quan tâm đến việc hòa giải những yêu cầu theo quy định của Pháp luật.

- Đánh giá tác động xã hội của Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành. Luật hoà giải ra đời các văn bản hướng dẫn thi hành góp phần ổn định chính trị xã hội trên địa bàn, giải quyết những mâu thuẫn kịp thời, có hiệu quả nhận được sự đồng thuận của nhân dân.

III. Tồn tại, bất cập trong các quy định và trong thực hiện Luật; Nguyên nhân; kiến nghị và giải pháp

1. Tồn tại, bất cập: trong tổ chức thực hiện Luật trên thực tế; bất cập trong các quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành (nếu có).

- Quản lý nhà nước về công tác hoà giải ở cơ sở ở một số đơn vị còn hạn chế. Đội ngũ công chức tư pháp còn mỏng, lại kiêm nhiệm nhiều việc nên chưa dành thời gian cho công tác hoà giải ở cơ sở.

- Kinh phí dành cho công tác hoà giải ở cơ sở chủ yếu nằm trong kinh phí tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật của cơ sở nên còn hạn hẹp, chủ yếu phục vụ hoạt động tập huấn nghiệp vụ, cung cấp tài liệu pháp luật cho hoà giải viên, khen thưởng...

2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

a) Nguyên nhân từ thực tiễn (nguyên nhân chủ quan, nguyên nhân khách quan). Chưa có cán bộ quản lý nhà nước về hoạt động hoà giải cơ sở chuyên trách nên hiệu quả hoạt động của công tác hoà giải cơ sở chưa đạt được hiệu quả như mong muốn. Trình độ chuyên môn của cán bộ cơ sở còn hạn chế, mức độ hiểu biết của người dân không đồng đều cũng dẫn đến hiệu quả của công tác hoà giải cơ sở chưa đạt được như mong muốn.

b) Nguyên nhân từ các quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Thể chế về công tác hoà giải ở cơ sở đang trong quá trình hoàn thiện, nhiều quy định pháp luật còn chồng chéo, chưa rõ ràng, cụ thể.

- Công tác hoà giải ở cơ sở gặp nhiều khó khăn về kinh phí, trang thiết bị làm việc. Hoà giải viên hoạt động chủ yếu dựa trên tinh thần tự nguyện nên còn một số bộ phận thiếu chủ động và nhiệt tình trong hoạt động hòa giải. **3. Kiến nghị và giải pháp**

3.1. Đề xuất, kiến nghị

- Về hoàn thiện các quy định của pháp luật:

- Đề nghị Bộ Tư pháp xem xét, tham mưu Chính phủ, Quốc hội tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật về hòa giải ở cơ sở và pháp luật có liên quan; có

phương án sửa đổi, bổ sung quy định về mô hình, cơ cấu tổ chức, cơ chế thành lập tổ hoà giải bảo đảm thuận lợi, chặt chẽ, hợp lý.

- Quy định rõ nguồn kinh phí chi cho hoạt động của tổ hoà giải; chế độ bồi dưỡng, khuyến khích hoà giải viên; hướng dẫn rõ về các khoản mục chi ngân sách để tạo điều kiện thuận lợi cho việc thanh toán, quyết toán.

- Về tổ chức thi hành Luật Hoà giải ở cơ sở

Các đề xuất, kiến nghị nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác hoà giải ở cơ sở.

Theo Điều 7 Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hoà giải ở cơ sở: “Trong trường hợp chưa xác định được vụ việc có thuộc phạm vi hoà giải ở cơ sở hay không, thì hoà giải viên đề nghị công chức tư pháp - hộ tịch hướng dẫn”. Tuy nhiên, Luật lại chưa quy định trách nhiệm hỗ trợ của cán bộ, công chức và các cơ quan khi hoà giải viên muốn tìm hiểu thông tin liên quan để giải quyết vụ việc. Do đó, cần thiết có quy định về vấn đề này để hỗ trợ hoà giải viên trong quá trình tìm hiểu, thực hiện hoà giải vụ việc được thuận lợi, thành công; đồng thời quy định rõ trách nhiệm của các cấp, các ngành trong việc hỗ trợ cho hoà giải viên khi thực hiện nhiệm vụ hoà giải ở cơ sở.

3.2. Giải pháp: Nâng cao chất lượng hoạt động hoà giải ở cơ sở; tăng số vụ việc tranh chấp, mâu thuẫn, vi phạm pháp luật thuộc phạm vi hoà giải ở cơ sở được áp dụng biện pháp hoà giải ở cơ sở; tăng tỷ lệ hoà giải thành.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc tuyên truyền, quán triệt đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cả hệ thống chính trị cũng như mọi tầng lớp nhân dân đối với vị trí, vai trò của công tác hoà giải ở cơ sở.

- Củng cố, kiện toàn và nâng cao năng lực của đội ngũ hoà giải viên nhằm tạo mạng lưới hoà giải viên làm tốt công tác hoà giải, có hiểu biết pháp luật và kỹ năng truyền đạt, sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ.

- Tăng cường quản lý nhà nước về công tác hoà giải ở cơ sở, duy trì thường xuyên chế độ kiểm tra, báo cáo, thống kê về tổ chức và hoạt động hoà giải; tổ chức tổng kết, khen thưởng các tập thể, cá nhân tích cực, hoạt động hiệu quả.

Trên đây là Báo cáo Tự kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và hoà giải cơ sở của UBND xã Hoàng Lưu báo cáo UBND huyện ./.

Nơi nhận:

- UBND Huyện (B/c);
- Đảng ủy, HĐND xã (B/c);
- Như điều 3 QĐ (th);
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Ngọc Hạnh